

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 113/2017/HSST

Ngày 11 tháng 8 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và ông Lê Chí Trung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2017/HSST ngày 6 tháng 7 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo:** Phạm Thị N, sinh năm 1977; NĐKNKT: Thôn T thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam, chỗ ở: Tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12 ; Con ông Phạm Văn H (sinh năm 1949) và bà Đỗ Thị K (đã chết); Chồng : Dương Văn B (đã chết), con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2017 đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Thế O, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn V, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

2. Đinh Xuân Q, sinh năm 1988. Trú tại: Xóm 2, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9h45' ngày 25/3/2017 Nguyễn Thế O đi xe máy BKS 90B1-362.01 đến gặp Phạm Thị N đang bán hàng nước tại Tổ dân phố T, phường L, thành phố P tỉnh Hà Nam để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi O gặp Phạm Thị N và Nguyễn

Quốc Ng (đang chung sống với N), tại đây O đưa cho N 400.000đ để mua ma túy, N cầm tiền rồi bảo Ng lấy xe máy chở N đi lấy hàng nhưng Ng không đi. N điều khiển xe máy của Nguyễn Thế O lên chợ Phủ Lý thuộc phường L thành phố P, tỉnh Hà Nam mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy bọc giấy bạc màu vàng bọc ngoài nilon màu đen với giá 400.000đ, N đi về quán treo 01 gói ma túy vừa mua được lên cột gỗ ở đầu giường còn 01 gói ma túy N cầm ở tay rồi đưa 01 gói ni lon màu đen trong có gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa ma túy cho O. Khi đang giao hàng cho nhau thì Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm:

- Thu của Nguyễn Thế O: 01 mảnh giấy nilon màu đen bên trong là mảnh giấy bạc màu vàng, trong mảnh giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xe máy BKS 90B1-362.01 đã qua sử dụng.

- Thu của Phạm Thị N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị N thu giữ:

- Thu dưới gối đầu giường 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục trong túi nilon màu đen treo ở cột gỗ phía cạnh giường ngủ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

- Thu ở cột gỗ phía cạnh giường ngủ 02 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02 và số tiền 1.200.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12h ngày 24/3/2017 tại quán nước của Phạm Thị N ở tổ dân phố Thá – Liêm Chính – Phủ Lý, N còn bán cho Nguyễn Thế O 01 gói ma túy lấy 400.000đ. Số ma túy này O đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 56/PC54-MT ngày 28/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng là 0,028g, có Heroine. Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu KX01 gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,122g, có Heroine. Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon trong mẫu ký hiệu KX02 gửi giám định có tổng trọng lượng 0,245g, có Methamphetamine.

(Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT20 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT67 của Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 104/KSĐT ngày 5 tháng 7 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Phạm Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị N từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng, áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5 đến 6 triệu đồng.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX) thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h45’ ngày 25/03/2017 tại tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Phạm Thị N đã bán trái phép 0,028 g, có Heroine cho Nguyễn Thế O lấy 400.000đ thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý bắt quả tang, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị N thu giữ 0,122g, có Heroine và 0,245g, Methamphetamine bị cáo đang cất giữ để bán trái phép (*Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT20 và Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT67 của Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*). Ngoài ra, vào khoảng 12h ngày 24/3/2017 cũng tại tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Phạm Thị N còn bán trái phép cho Nguyễn Thế O 01 gói ma túy giá 400.000đ, số ma túy này O đã mang đi sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của Phạm Thị N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã hội, với tính chất nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo N là người có nhân thân tốt, nhưng có lối sống buông thả, thích hưởng thụ, lười lao động, muốn có tiền một cách nhanh chóng mà bất chấp dư luận lên án dẫn đến vi phạm pháp luật. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Khi lượng hình cũng cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Tại phiên tòa xác định bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng chết có ba con trong đó có hai con chưa đủ 18 tuổi, bị cáo là lao động chính duy nhất nên HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS giảm nhẹ hình phạt là phù hợp quy định của pháp luật.

Xét mục đích phạm tội của bị cáo nhằm thu lời bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại điều 30 và khoản 5 điều 194 BLHS 1999. Tuy nhiên cần áp dụng mức phạt tiền phù hợp điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo.

* Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của Nguyễn Thế O và Phạm Thị N cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen có số imei: 359831/06/904524/8 và số tiền 1.200.000đ thu giữ của Phạm Thị N là tài sản hợp pháp của Phạm Thị N cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với hành vi mua 0,028g Heroine ngày 25/03/2017 của Nguyễn Thế O, trọng lượng ma túy dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân O chưa có tiền án về các tội tàng trữ, vận chuyển trái phép, chiếm đoạt chất ma túy

nên hành vi của Nguyễn Thế O không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thành phố Phủ Lý đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với O là đúng quy định của pháp luật, HĐXX không đặt ra xem xét. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của O ngày 24/3/2017, O đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với chiếc xe máy BKS 90B1-362.01 thu giữ của Nguyễn Thế O, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1988 trú tại xóm 2, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Anh Q không biết O mượn xe để đi mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho anh là phù hợp pháp luật.

Đối với Nguyễn Quốc Nghĩa quá trình điều tra Nghĩa khai không biết N bán ma túy cho O, N khai không nói cho Nghĩa biết việc mua bán ma túy, ngoài ra không còn tài liệu nào khác chứng minh Nghĩa có hành vi cùng N bán ma túy cho O nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với người bán trái phép ma túy cho Phạm Thị N. Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị N **8 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 3 năm 2017.

- Áp dụng Điều 30; khoản 5 Điều 194 BLHS xử phạt tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine, Methamphetamine cùng bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu lần lượt là: “Mẫu vật hoàn trả QT01, KX01, KX02, số 56/PC54-MT”.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen có số imei: 359831/06/904524/8 và số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 10/7/2017 và Ủy nhiệm chi lập ngày 12/7/2017.

3/ Án phí HSST buộc bị cáo Phạm Thị N phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Hà Nam;
- Viện KSND TP Phủ Lý;
- Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Oanh